

**CHUẨN ĐẦU RA**  
**NGÀNH NÔNG LÂM KẾT HỢP**

**Kiến thức:**

1. Vận dụng kiến thức chuyên sâu về chọn tạo giống cây trồng, hệ thống nông lâm kết hợp.
- 2- Vận dụng kiến thức công nghệ thông tin để quan trắc, đo đạc, lập bản đồ, quản lý hệ sinh thái cảnh quan và thiết kế hệ thống nông lâm kết hợp.
- 3- Hiểu và vận dụng kiến thức kinh doanh, kiến thức về pháp luật, chính sách ngành để tạo lập doanh nghiệp, trang trại nông lâm nghiệp.
4. Hiểu và vận dụng kiến thức cơ bản về thực vật rừng, sinh thái, sinh lý sinh hóa trong sinh trưởng và phát triển cây trồng nông lâm nghiệp.
5. Vận dụng kiến thức thực tiễn ngành thông qua rèn nghề, thực tập nghề nghiệp và khóa luận tốt nghiệp
- 6- Hiểu, vận dụng kiến thức về chăn nuôi, thủy sản, trồng trọt, bảo quản chế biến nông lâm sản và kiểm định chất lượng nông lâm sản.

**Kỹ năng:**

7. Lập và triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, tư vấn chuyên môn trong hoạt động sản xuất kinh doanh nông lâm sản, nghiên cứu khoa học trong nông lâm nghiệp.
8. Tư vấn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật và công nghệ nông lâm nghiệp, tham gia đào tạo bồi dưỡng cán bộ kỹ thuật, công nhân trong lĩnh vực nông lâm nghiệp
9. Thiết kế mô hình canh tác đất dốc, trồng rừng, chăm sóc và phòng trừ dịch bệnh cho cây trồng.
10. Sử dụng thành thạo các phương pháp kiểm định chất lượng nông lâm sản.

11. Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học cơ bản (theo chuẩn CNTT), và các phần mềm chuyên ngành phục vụ trong tính toán, thống kê lâm nghiệp và quy hoạch sử dụng đất nông lâm nghiệp.

12. Kỹ năng làm việc độc lập, lắng nghe, quan sát, làm việc theo nhóm, phân tích, tư duy sáng tạo, linh hoạt, thuyết trình, sử dụng tiếng anh thành thạo (A2).

**Thái độ:**

13- Thực hiện, làm theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước, chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị.

14- Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, ham học hỏi, cầu thị, có tinh thần hợp tác, có thái độ cởi mở, có ý chí vươn lên vượt mọi khó khăn.

15- Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực và hiệu quả, năng động, đam mê và sáng tạo trong công việc.

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT

TRƯỞNG KHOA LÂM NGHIỆP

**PGS.TS. Trần Quốc Hưng**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÁI NGUYÊN  
KHOA/BM: KHOA HỌC CƠ BẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 8 năm 2018

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**I. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần: Bóng chuyền
- Tên tiếng Anh: Volleyball
- Mã học phần: PHE112
- Số tín chỉ: 1

- Điều kiện tham gia học tập học phần:

*Môn học tiên quyết:*

*Môn học trước: Chạy ngắn*

- *Bộ môn:* GDTC

- *Khoa:* Khoa Khoa học cơ bản

- Phân bố thời gian: 10 tuần

- Học kỳ: 2

Học phần thuộc khối kiến thức:

| Cơ bản   |         | Cơ sở ngành |         | Chuyên ngành |         |
|----------|---------|-------------|---------|--------------|---------|
| Bắt buộc | Tự chọn | Bắt buộc    | Tự chọn | Bắt buộc     | Tự chọn |

**Ngôn ngữ giảng dạy:** Tiếng Anh        Tiếng Việt   

## **II. Thông tin về giảng viên:**

- Họ và tên: Nguyễn Khánh Quang
- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian, địa điểm làm việc: Khoa khoa học cơ bản-Trường đại học nông lâm thái nguyên
- Địa chỉ liên hệ: số 17 phường thịnh đán TP thái nguyên
- Điện thoại, email: 0986 899 122    quangtuaf2010@gmail.com
- Các hướng nghiên cứu chính:
- Thông tin về trợ giảng/ giảng viên cùng giảng dạy (nếu có) (họ và tên, điện thoại, email):

1. Nguyễn Trường Giang, [nguyentruonggiang@tuaf.edu.vn](mailto:nguyentruonggiang@tuaf.edu.vn)
2. Phạm Tiến Dũng, [phamtiedung@tuaf.edu.vn](mailto:phamtiedung@tuaf.edu.vn)
3. Dương thế hiền, [duongthehien@tuaf.edu.vn](mailto:duongthehien@tuaf.edu.vn)
4. Bùi Minh Tuấn, [buiminhtuan@tuaf.edu.vn](mailto:buiminhtuan@tuaf.edu.vn)

## **III. Mô tả học phần :** Môn học bóng chuyền trang bị cho sinh viên các khai niệm chung và hệ thống kỹ thuật cơ bản giúp sinh viên nắm được các kỹ thuật cơ bản và khả năng vận dụng các kỹ thuật trong các tình huống thi đấu, Rèn luyện kỹ năng phân tích, đánh giá các kỹ thuật thông qua tranh ảnh, video liên quan tới hệ thống kỹ thuật cơ bản, yêu cầu sinh viên tham gia học tập theo nhóm và thảo luận có ý kiến độc lập, không phụ thuộc vào ý kiến người khác và nhận thức được ý nghĩa tác dụng của môn học bóng chuyền .

## **IV. Mục tiêu và chuẩn đầu ra**

- Trang bị cho sinh viên kiến thức môn bóng chuyền, rèn luyện sức khỏe đảm bảo cho quá trình học tập tại trường và sau khi ra trường

- Thực hiện được các kỹ thuật cơ bản trong môn bóng chuyền như di chuyển, chuyền, đệm, phát, đập, chắn và tham gia thi đấu
- Có sức khoẻ, phẩm chất đạo đức, thái độ học tập tốt.

Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

| Mã HP         | Tên HP      | Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |    |    |    |
|---------------|-------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|----|----|----|
|               |             | 1   | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| Mã số:PH E112 | Bóng chuyền | -   | - | - | - | - | - | - | - | - | -  | a  | a  | a  | a  |    |

Ghi chú:

- a: mức đáp ứng cao
- b: mức đáp ứng trung bình
- c: mức đáp ứng thấp
- - : không đáp ứng
- Chuẩn đầu ra của học phần (*theo thang đo năng lực của Bloom*):

| Ký hiệu                      | Chuẩn đầu ra của học phần<br>Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được  | CDR của<br>CTĐT | Kiến thức |               |
|------------------------------|---|-----------------|-----------|---------------|
|                              |   |                 | K1        | K2            |
| K1                           | - Vận dụng được kỹ năng, quan sát và tư duy để thực hiện được các kỹ thuật cơ bản trong bóng chuyền và phương pháp tổ chức thi đấu.   |                 |           |               |
| K2                           | Hiểu được tầm quan trọng của thể dục thể thao mang lại cho con người.   |                 |           |               |
| Kĩ năng                      |   |                 |           |               |
| K3                           | Thực hiện di chuyển, chuyền, đệm, phát, đập, chắn bóng và phương pháp thi đấu, trọng tài bóng chuyền  |                 |           |               |
| K4                           | - Thuyết trình, nghiên cứu, làm việc nhóm và làm việc độc lập bài tập theo yêu cầu môn học hiểu được tầm quan trọng của thể dục thể thao ảnh hưởng tới sinh viên trong xã hội và trong quá trình học tập tại trường |                 |           | 12a           |
| Thái độ và phẩm chất đạo đức |   |                 |           |               |
| K5                           | Có ý thức tự giác học tập, ý thức tổ chức kỷ luật, hăng hái   |                 |           | 13a, 14a, 15a |

|    |  |               |
|----|--|---------------|
|    | làm việc, sẵn sàng học tập nâng cao giá trị bản thân suốt đời  |               |
| K6 | Đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, nâng cao tinh thần vượt khó Sẵn sàng đương đầu với ván đề phát sinh, làm việc tốt dưới áp lực | 13a, 14a, 15a |

#### IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy: Thuyết trình và thực hành
2. Phương pháp học tập :
  - Sinh viên học tập đơn lẻ: Tự tập luyện, nghiên cứu qua mạng
  - Sinh viên học tập theo nhóm: thảo luận theo từng chủ đề, phát biểu và đặt câu hỏi.

#### V. Nhiệm vụ của sinh viên

*Chuyên cần:* sinh viên tham gia ít nhất 80% số lượng tiết giảng

1. Kiểm tra đánh giá thường xuyên: trọng số 0,2
2. Kiểm tra đánh giá định kỳ : trọng số 0,3
3. Kiểm tra đánh giá cuối kỳ: trọng số 0,5

#### - VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10
2. Kế hoạch đánh giá và trọng số

**Bảng 1. Ma trận đánh giá CDR của học phần**

| Các CDR<br>của học<br>phần | Chuyên<br>cần | Giữa kỳ | Cuối kỳ |
|----------------------------|---------------|---------|---------|
|                            | (20%)         | (30%)   | 50(%)   |
| K1                         | x             |         |         |
| K2                         | x             |         |         |
| K3                         | x             | x       | x       |
| K4                         | x             | x       | x       |
| K5                         | x             | x       | x       |
| K6                         | x             | x       | x       |

**Bảng 2. Rubric đánh giá học phần**

*Lưu ý: Học phần giảng dạy có bao nhiêu hình thức đánh giá thì phải có hình thức đánh giá tương ứng*

**Rubric 1: Đánh giá chuyên cần**

| TIÊU CHÍ                           | TRỌNG SỐ (%) | TỐT (8,5-10)   | KHÁ (7,0-8,4)                                | TRUNG BÌNH (5,5-6,9)  | TRUNG BÌNH YẾU (4,0-5,4)                              | KÉM >4,0                                   |
|------------------------------------|--------------|--|--|---|---|--|
| <b>Tham dự các buổi học đầy đủ</b> | 80%          | Tham dự đầy đủ các buổi học                            | Vắng 01 buổi không phép hoặc 01 buổi có phép | Vắng 02 buổi không phép hoặc 03 buổi có phép                        | Vắng 02 buổi không phép và nhiều nhất 01 buổi có phép | Vắng 03 buổi không phép                    |
| <b>Thái độ học tập</b>             | 20%          | Tích cự tập luyện, hăng hái, nhiệt tình giúp đỡ bạn bè | Có tinh thần, kỹ luật tốt, đoàn kết          | Chưa chịu khó vận động và xây dựng giờ học, ít tương tác với bạn bè | Không chủ động tập luyện, trì trệ tập luyện           | Mất trật tự, chia rẽ đoàn kết, vô kỷ luật. |

**Rubric 2: Đánh giá giữa kỳ**

| TIÊU CHÍ  | TRỌNG SỐ (%) | TỐT (8,5-10)   | KHÁ (7,0-8,4)  | TRUNG BÌNH (5,5-6,9)   | TRUNG BÌNH YẾU (4,0-5,4)   | KÉM >4,0   |
|---|--------------|--|--|--|--|--|
| Kiểm tra kỹ thuật phát bóng: nam cao tay và nữ thấp tay | 100%         | Nam ; phát bóng đạt 5 quả đúng kỹ thuật<br>Nữ: phát bóng đạt 5 quả đúng kỹ thuật | Nam ; phát bóng đạt 4 quả đúng kỹ thuật<br>Nữ: phát bóng đạt 4 quả đúng kỹ thuật | Nam ; phát bóng đạt 3 quả đúng kỹ thuật<br>Nữ: phát bóng đạt 3 quả đúng kỹ thuật | Nam ; phát bóng đạt 2 quả đúng kỹ thuật<br>Nữ: phát bóng đạt 2 quả đúng kỹ thuật | Nam ; phát bóng đạt 1 quả đúng kỹ thuật<br>Nữ: phát bóng đạt 1 quả đúng kỹ thuật |

**Rubric 3: Đánh giá cuối kỳ**

| TIÊU CHÍ                                | TRỌNG SỐ (%) | TỐT (8,5-10)  | KHÁ (7,0-8,4)  | TRUNG BÌNH (5,5-6,9)   | TRUNG BÌNH YẾU (4,0-5,4)                                       | KÉM >4,0  |
|---|--------------|---|--|--|--|---|
| Kiểm tra kỹ thuật chuyên bóng, đệm bóng | 100%         | Thực hiện 10 quả liên hoàn, đúng kỹ thuật, biên độ, tàn suất, đúng yêu cầu. | Thực hiện 8 quả liên tục, đẹp mắt, biên độ, tàn suất, nhịp độ chưa phù hợp | Thực hiện 6 quả ngắt đoạn, kỹ thuật động tác, nhịp độ, biên độ, tàn suất không phù hợp | Thực hiện 4 quả ngắt đoạn, không đúng tàn số, biên độ, nhịp độ | thực hiện 1,2 quả và không đúng kỹ thuật nhịp độ động tác |

Rubric 4: Đánh giá thực hành

| TIÊU CHÍ          | TRỌNG SỐ (%) | TỐT (8,5-10)                                    | KHÁ (7,0-8,4)  | TRUNG BÌNH (5,5-6,9)                                     | TRUNG BÌNH YẾU (4,0-5,4)  | KÉM >4,0  |
|-------------------|--------------|---|--|--|---|---|
| Mức độ hoàn thành | 50%          | Hoàn thành đầy đủ các yêu cầu bài tập được giao | Hoàn thành 70%-84% yêu cầu của bài tập do giáo viên giao | Hoàn thành 55%-69% yêu cầu của bài tập do giáo viên giao | Hoàn thành chỉ trong khoảng 40%-54% khối lượng bài tập được giao. | Hoàn thành chỉ dưới 40% khối lượng bài tập được giao. |
| Kỹ thuật động tác | 50%          | Đáp ứng đầy đủ yêu cầu về kỹ thuật động tác     | Đáp ứng 70%-84% yêu cầu về kỹ thuật động tác             | Đáp ứng 55%-69% yêu cầu về kỹ thuật động tác             | Đáp ứng 40%-54% yêu cầu về kỹ thuật động tác                      | Đáp ứng <40% yêu cầu về kỹ thuật động tác             |

|  |                      |  |  |  |
|--|----------------------|--|--|--|
|  | thuật<br>động<br>tác |  |  |  |
|--|----------------------|--|--|--|

## VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

- *Giáo trình nội bộ môn Bóng chuyền – Bộ môn GDTC – Khoa KHCB - ĐHNL*

(Ghi tên giáo trình, sách sử dụng để giảng dạy và học tập chính thức cho sinh viên)

- *Tài liệu tham khảo khác:*

- *Giáo trình bóng chuyền, NXB TDTT Hà Nội 2006*
- *Giáo trình bóng chuyền, NXB Đại học Sư Phạm TDTT Hà Nội*
- *Ngân hàng câu hỏi và đáp án môn học bóng chuyền – Nhà xuất bản TDTT 2009p*
- *101 Bài luyện tập môn bóng chuyền – Nhà xuất bản Trẻ*
- *Huấn luyện vận động viên bóng chuyền trẻ - NXB TDTT*
- *Luật bóng chuyền, NXB TDTT- UBTDTT*

### VIII. Nội dung chi tiết của học phần :

| Nội dung  | CĐR chi tiết   | Hoạt động dạy và học  | Hoạt động đánh giá | CĐR học phần           |
|---|--|---|--------------------|------------------------|
| <b>Chương 1: Lịch sử phát triển môn bóng chuyền</b><br>1.1. Lịch sử<br>1.2. Luật bóng chuyền<br>1.3. Kỹ thuật di chuyển   | Hiểu rõ nguồn gốc lịch sử phát triển môn bóng chuyền, và đặc điểm và vai trò của môn bóng chuyền | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, thi phạm, sửa chữa động tác sai</li> <li>- Tập luyện theo nhóm.</li> </ul> | R1                 | K1, K2, K3, K4, K5, K6 |
| <b>Chương 2: Kỹ thuật trong bóng chuyền</b><br>2.1 Học kỹ thuật chuyền bóng<br>2.2 Học kỹ thuật đệm bóng<br>2.3 Học kỹ thuật phát bóng<br>2.4 Học Kỹ thuật chắn bóng<br>2.5 Học kỹ thuật đập bóng | Nắm vững tư thế di chuyển và kỹ thuật chuyền đệm ,phát, chắn và đập bóng                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thuyết trình, thi phạm, sửa chữa động tác sai</li> <li>- Tập luyện theo nhóm.</li> </ul>   | R1,R2,R3, R4       | K1, K2, K3, K4, K5, K6 |
| <b>Chương 3: Học Luật và Phương pháp tổ chức trọng tài</b>  | Áp dụng được luận vào trong thi đấu  | Thuyết trình, thảo luận và thi đấu  | R1, R2, R3,R4      | K1, K2, K3, K4,        |

K5, K6

## **IX. Hình thức tổ chức dạy học :**

| Nội dung    | Hình thức tổ chức dạy học môn học (tiết) |         |           |           |        | Tổng      |
|-------------|--|---------|-----------|-----------|--------|-----------|
|             | Lý thuyết                                | Bài tập | Thảo luận | Thực hành | Tự học |           |
| Chương 1    | 3  |         | 1         |           |        | 4         |
| Chương 2    | 3  | 1       |           | 6         | 6      | 16        |
| Chương 3    | 2  |         | 1         | 6         | 1      | 10        |
| <b>Tổng</b> |  |         |           |           |        | <b>30</b> |

## **X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

- Học thực hành: Địa điểm: Sân bóng chuyên ngoài trời (thoáng mát, không gian hợp lý, đảm bảo về vị trí địa lý, tránh ảnh hưởng về điều kiện thời tiết)
- Quy định giờ lên lớp: Trang phục đúng quy định, hợp với đặc thù của môn học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Có đủ bóng chuyên cho người học.

*Thái nguyên, ngày 20 tháng 8 năm 2018*

**TRƯỞNG KHOA**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Quang**

**Ths.Nguyễn Khánh**